TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2023/HSST
Ngày: 27/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Kim Ngàn.**

2. Bà **Đỗ Thị Kim Nhàn.**

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Đỗ Thị Kim Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Phan Duy Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa*:**

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Minh Hiệu – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 218/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1617/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim H. Giới tính: Nữ, sinh ngày: XX/YY/1973, sinh quán: TG. Nơi đăng ký HKTT: Ấp TT, xã TH, huyện C, tỉnh TG. Chỗ ở hiện nay: Phường Y, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Nhân viên tạp vụ. Cha: Nguyễn Văn N - Đã chết. Mẹ: Nguyễn Bé T, sinh năm: 1933. Gia đình bị cáo có 03 anh, em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Chồng: Châu Chiêu U, sinh năm: 1974, Con: Mai Kiên T, sinh năm: 1991.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 12/7/2022, bị Công an Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 VNĐ về hành vi "Thuê người khác cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự".

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 10/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu nhà tạm giữ công an Quận M.

Người bị hại: Bà Lương Ngọc Anh Đ, sinh năm: 1972 – (có mặt);

Địa chỉ: Phường V, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1978– là Chủ Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh Vàng bạc đá quý KD - (vắng mặt);

Địa chỉ: Chợ HB đường AC, Phường E, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Đỗng Thị Trúc M, sinh năm: 1985 – (có mặt);

Địa chỉ: Phường P, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Trần Thị Kim Y, sinh năm: 1971- (có mặt);

Địa chỉ: Phường G, quận BT, Thành phố BT Hồ Chí Minh.

4/ Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1990- (có mặt);

Địa chỉ: Phường K, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim H và chị Lương Ngọc Anh Đ cùng làm nhân viên tạp vụ tại tòa nhà P, phường BN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình làm việc chung, H để ý thấy chị Đ khi đi làm thường đeo 02 vòng đeo tay bằng vàng nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Sáng ngày 08/4/2023, khi đi làm H đem theo túi xách (bên trong có một kềm cắt móng tay loại lớn, 04 viên thuốc ngủ và đồ đạc cá nhân) đến tòa nhà P để làm việc. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, H cùng chị Nguyễn Thị Kim T (là nhân viên làm chung với H) đến khu vực chợ TN, quận BT để ăn sáng. Sau khi ăn xong, H cùng với chị T ghé mua 03 bịch chè cho H, chị T và chị Đ để trưa ăn chung. Trên đường trở về, H nảy sinh ý định dùng bốn viên thuốc ngủ bỏ vào trong bịch chè cho chị Đ ăn, khi chị Đ ngủ sẽ thực hiện hành vi chiếm đoạt hai vòng đeo tay của chị Đ. Thực hiện ý định trên, nên khi về đến tòa nhà PetroVietnam, H đến bồn rửa tay tại nhà vệ sinh ở tầng 13, bỏ 04 viên thuốc ngủ vào trong bịch ni-lông, quấn chặt, dùng lòng bàn tay đập, cà bốn viên thuốc nhuyễn ra, do thấy thuốc chưa nhuyễn nên H cho thêm ít nước vào trong bịch ni-lông, cột lại đợi cho thuốc tan. Trong lúc đợi thuốc tan, H tiếp tục đi dọn dẹp vệ sinh tại các tầng đã được phân công. Sau đó, H trở lại kiểm tra bịch nước thuốc ngủ, thấy thuốc đã tan, H đổ một phần nước thuốc ngủ trong bịch ni-lông vào bịch chè của chị Đ và cột bịch chè lại như ban đầu rồi vứt bịch ni-lông chứa thuốc ngủ và vỉ thuốc vào thùng rác tại tầng 13.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H đem 02 bịch chè (trong đó 01 bịch đã pha thuốc ngủ) xuống nhà vệ sinh tại tầng 7 nơi chị Đ đang làm việc và mời chị Đ ăn bịch chè chứa thuốc ngủ. Ban đầu, chị Đ từ chối và đề nghị H đem về nhà cho gia đình ăn nhưng H nói sợ đem về chè sẽ bị hư nên chị Đ đồng ý ăn. Chị Đ ăn được một lúc thì thấy buồn ngủ và ngủ tại nhà vệ sinh ở tầng 7. Sau đó, H thấy chị Đ nằm ngủ mê man, biết chị Đ đã thấm thuốc nên H đã lấy kềm cắt móng tay trong túi xách, cắt từ từ hai chiếc vòng đeo tay bằng vàng cho đến khi đứt hẳn thì bỏ hai vòng đeo tay trên vào trong túi xách, vứt bỏ kềm vào bãi rác của tòa nhà.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H rời khỏi tòa nhà và đem hai vòng đeo tay trên đến tiệm vàng KD, đường AC, Phường E, Quận S bán cho chị Nguyễn Thị Mỹ D với giá 53.600.000VNĐ và đã thanh toán số tiền trên cho H. Sau đó, H đem 50.000.000VNĐ đến gửi cho chị Đồng Thị Trúc M (là người quen của H) giữ giùm, còn H giữ lại số tiền 3.600.000 VNĐ nhưng đã làm mất số tiền 3.000.000 VNĐ, chỉ còn lại 600.000 VNĐ. Đến khoảng 13

giờ 40 phút cùng ngày, chị Đ tỉnh dậy và kiểm tra phát hiện bị mất 02 vòng kim loại vàng nên đã đến trình báo tại Công an phường BN, Quận M lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát thụ lý.

Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã bắt giữ Nguyễn Thị Kim H đưa về trụ sở làm rõ.

Tại bản kết luận giám định độc chất số: MST 381/KLGDĐC-TTPY.2023 ngày 20/7/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận trong mẫu máu và nước tiểu của chị Lương Ngọc Anh Đ:

- "Mẫu máu: Có sự hiện diện của Tetrahydropalmatine (Alkaloid được chiết từ củ Bình Vôi, có tác dụng an thần gây ngủ, giảm đau và chống co giật).

- Mẫu nước tiểu có sự hiện diện của:

+ Acetaminophen (paracetamol) (thuốc giảm đau, hạ sốt).

+ Tetrahydropalmatine (Alkaloid được chiết từ củ Bình Vôi, có tác dụng an thần gây ngủ, giảm đau và chống co giật)".

Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã thu giữ 01 bịch ni lông được cột bằng dây thun màu vàng, bên trong có chất bột màu vàng tại thùng rác của tầng 13 Tòa nhà P và tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định độc chất số MST 1392/KLGDĐC-TTPY.2023 ngày 18/09/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: "Mẫu chất bột màu vàng có sự hiện diện của Tetrahydropalmatine (Alkaloid được chiết từ củ Bình Vôi, có tác dụng an thần gây ngủ, giảm đau và chống co giật)."

Theo bản kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 vòng tơn bọng, loại vàng 98,5% trọng lượng 5.005 chỉ (tại thời điểm ngày 08/4/2023 là 5.360.000VNĐ/chỉ đã có công x 5.005 chỉ) trị giá 26.826.800 VNĐ; 01 vòng tơn bọng, loại vàng 98,5% trọng lượng 5.005 chỉ (tại thời điểm ngày 08/4/2023 là 5.360.000VNĐ/chỉ đã có công x 5.020 chỉ) trị giá 26.907.200 VNĐ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai bị hại, biên bản đối chất, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát thu thập được.

Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ D do không biết hai chiếc vòng tay mua lại từ Nguyễn Thị Kim H là do phạm tội mà có, lời khai của D phù hợp với lời khai của H nên không đủ cơ sở xử lý đối với D về hành vi "Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có".

Đối với chị Đồng Thị Trúc Mai do không biết số tiền 50.000.000 VNĐ mà Nguyễn Thị Kim H gửi là tài sản do H phạm tội mà có, lời khai của Mai phù hợp với lời khai của H nên không đủ cở sở xử lý về hành vi "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bản cáo trạng số: 227/CT-VKS Q1 ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội "Cướp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã phạm tội "Cướp tài sản". Về nhân thân bị cáo từng có hành vị thuê người cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm. Tuy nhiên, trong lần phạm tội này, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên

đề nghị Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51**;** Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ D do không biết hai chiếc vòng tay mua lại từ Nguyễn Thị Kim H là do phạm tội mà có, lời khai của D phù hợp với lời khai của H nên không đủ cơ sở xử lý đối với D về hành vi "Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có" đề nghị không xem xét.

Đối với chị Đồng Thị Trúc M do không biết số tiền 50.000.000 VNĐ mà Nguyễn Thị Kim H gửi là tài sản do H phạm tội mà có, lời khai của M phù hợp với lời khai của H nên không đủ cở sở xử lý về hành vi "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" đề nghị không xem xét.

Xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 (hai) chiếc vòng tay kim loại vàng (chưa được thu hồi, do khi chị Nguyễn Thị Mỹ D mua lại từ Nguyễn Thị Kim H đã nấu chảy và chế tác thành nhiều sản phẩm khác nhau);

- Đối với 02 (hai) đĩa DVD ghi nhận sự việc, là chứng cứ liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- Số tiền 53.600.000 VNĐ (đây là số tiền mà Nguyễn Thị Kim H bán hai chiếc vòng đeo tay của chị Lương Ngọc Anh Đ có được, đã thu hồi được số tiền 50.600.000 VNĐ, số tiền còn lại H khai đã làm mất, hiện chưa thu hồi được)

- Thu giữ của Nguyễn Thị Kim H: Đối với các vật dụng như: 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xanh có chữ "PAN SERVICES" và 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 (một) túi xách màu xanh đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh (là trang phục Nguyễn Thị Kim H mặc khi đem hai chiếc vòng đeo tay của chị Lương Ngọc Anh Đ đi bán tại tiệm vàng KD) là trang phục bị cáo Nguyễn Thị Kim H sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, tất cả đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01(một) điện thoại di động Samsung Galaxy A51, số Imei 1: 3523531131893XX, số Imei 2: 3523541131893XX là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Thị Kim H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, người bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản thực nghiệm điều tra,… đã được chứng minh tại phiên tòa nên có căn cứ Kết luận: Vào khoảng 12 giờ, ngày 08/4/2023, tại nhà vệ sinh tầng 7 toà nhà P, phường BN, Quận M, Nguyễn Thị Kim H đã có hành vi nghiền thuốc tân dược có chứa Tetrahydropalmatine (Alkaloid được chiết từ củ Bình Vôi, có tác dụng an thần gây ngủ, giảm đau và chống co giật) thành chất bột, bỏ vào bịch chè, đưa cho chị Lương Ngọc Anh Đ ăn, làm chị Đ ngủ mê man, lâm vào tình trạng không có khả năng quản lý tài sản rồi chiếm đoạt 02 chiếc vòng tơn bọng bằng vàng (loại vàng 98,5% trọng lượng mỗi chiếc 5.005 chỉ) có tổng trị giá là 53.734.000VNĐ của chị Đ, đã phạm vào tội "Cướp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Vụ án không có đồng phạm, bị cáo tự mình chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và một mình thực hiện hành vi phạm tội với quyết tâm cao. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Hành vi sử dụng thuốc tân dược (thuốc an thần) nhằm làm cho nạn nhân hôn mê, không có khả năng chống cự, không thể tự quản quản tài sản, nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho người dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức án thật nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tiền án, tiền sự không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan Điều tra và tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ D – là Chủ doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng bạc đá quý KD do không biết hai chiếc vòng tay mua lại từ Nguyễn Thị Kim H là do phạm tội mà có, lời khai của bà D phù hợp với lời khai của H nên không đủ cơ sở xử lý đối với D về hành vi "Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có" nên Cơ quan Cảnh sát không xử lý đối với D là có cơ sở chấp nhận.

[8]. Đối với chị Đồng Thị Trúc M do không biết số tiền 50.000.000 VNĐ mà Nguyễn Thị Kim H gửi là tài sản do H phạm tội mà có, lời khai của chị M phù hợp với lời khai của H nên không đủ cở sở xử lý về hành vi "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 không xử lý đối với Mai là có cơ sở chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lương Ngọc Anh Đ là bị hại trong vụ án có yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bằng đúng với kết luận định giá số là 94/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 vòng tơn bọng, loại vàng 98,5% trọng lượng 5.005 chỉ (tại thời điểm ngày 08/4/2023 là 5.360.000VNĐ/chỉ đã có công x 5.005 chỉ) trị giá 26.826.800 VNĐ; 01 vòng tơn bọng, loại vàng 98,5% trọng lượng 5.005 chỉ (tại thời điểm ngày 08/4/2023 là 5.360.000VNĐ/chỉ đã có công x 5.020 chỉ) trị giá 26.907.200 VNĐ, tổng giá trị là

53.734.000VNĐ. Tuy nhiên, tại phiên toà bà Đ chỉ xin nhận lại số tiền 50.600.000 đồng hiện Cơ quan đang tạm giữ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoảng tiền còn chênh lệch là 3.134.000 đồng. Xét, bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền chênh lệch là 3.134.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, có lợi cho bị cáo và phù hợp với qui định của pháp luật nên được ghi nhận. Đồng thời, bị hại cũng trình bày, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[10]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 (hai) chiếc vòng tay kim loại vàng (chưa được thu hồi, do khi chị Nguyễn Thị Mỹ D mua lại từ Nguyễn Thị Kim H đã nấu chảy và chế tác thành nhiều sản phẩm khác nhau), bị hại cũng không yêu cầu nhận lại hiện vật nên không xem xét;

- Đối với 02 (hai) đĩa DVD ghi nhận sự việc (kèm theo hồ sơ vụ án) là chứng cứ liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Đối với vật dụng thu giữ được của Nguyễn Thị Kim H gồm: 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xanh có chữ "PAN SERVICES" (là trang phục bị cáo Nguyễn Thị Kim H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội) và 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 (một) túi xách màu xanh đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh (là trang phục Nguyễn Thị Kim H mặc khi đem hai chiếc vòng đeo tay chiếm đoạt được của bà Lương Ngọc Anh Đ đi bán tại tiệm vàng KD) tất đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A51, số Imei 1: 3523531131893XX , số Imei 2: 3523541131893XX là tài sản cá nhân của Nguyễn Thị Kim H) không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội "Cướp tài sản". Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã phạm tội "Cướp tài sản".

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51**;** Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H, 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 27/12/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) đĩa DVD ghi nhận sự việc (kèm theo hồ sơ vụ án) là chứng cứ liên quan đến vụ án.

- Đối với vật dụng thu giữ được của Nguyễn Thị Kim H gồm: 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xanh có chữ "PAN SERVICES" (là trang phục bị cáo Nguyễn Thị Kim H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội) và 01 (một) áo khoác dài tay màu đỏ; 01 (một) túi xách màu xanh đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh (là trang phục Nguyễn Thị Kim H mặc khi đem hai chiếc vòng đeo tay chiếm đoạt được của bà Lương Ngọc Anh Đ đi

bán tại tiệm vàng KD) tất đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A51, số Imei 1: 3523531131893XX, số Imei 2: 3523541131893XX là tài sản cá nhân của Nguyễn Thị Kim H) không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 264/2023/PNK-THAHS ngày 06/7/2023 của Công an Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Trả lại cho bị hại bà Lương Ngọc Anh Đ số tiền 50.600.000 đồng hiện cơ quan Cảnh sát đang tạm giữ (Theo phiếu nhập kho 265/2023/PNK-THAHS ngày 06/11/2023- có nội dung: Không nhập kho, cán bộ điều tra và thủ kho bàn giao kế toán gửi kho bạc nhà nước).

4. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

6. Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận M, TP.HCM;
- Công an Quận M, TP.HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM
- Bị cáo;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK Thịnh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương